HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/2019/NQ-HĐND	*Quảng Trị, ngày 20 tháng 7 năm 2019*

Người ký: Sở Tư pháp
Email: sotp@quangtri.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Trị
Chức vụ: Sở Tư pháp
Thời gian ký: 05.08.2019 07:33:25 +07:00

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Xét Báo cáo số 120/BC-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh và báo cáo thẩm tra các Ban HĐND tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Uỷ ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo đảm ổn định các cân đối vĩ mô và kiểm soát lạm phát. Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngân sách nhà nước, phấn đấu hoàn thành dự toán thu cả năm 2019

Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và hộ dân trong tiếp cận các nguồn vốn vay. Tiếp tục triển khai tốt các chương trình tín dụng cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách theo quy định. Đa dạng hoá các hình thức và phương thức huy động vốn, nhất là nguồn vốn nhàn rỗi trong dân cư.

Tập trung quản lý thu, chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2019 đã được HĐND tỉnh quyết định; tích cực tìm các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất, nuôi dưỡng và tăng nguồn thu. Đẩy nhanh tiến độ các dự án sản xuất có khả năng hoàn thành trong năm, sớm đưa vào hoạt động, khai thác. Rà soát, cơ cấu lại các mục chi ngân

sách; ưu tiên nguồn chi cho các mục tiêu đầu tư phát triển trọng yếu, chi công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch kêu gọi đầu tư, chỉnh trang đô thị.

2. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2019.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu kinh tế tỉnh đồng bộ theo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình đã đề ra. Tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 57/CTHĐ-TU ngày 29/4/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của BCH trung ương Đảng khóa XII "Về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế".

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thu hút đầu tư, các dự án đầu tư công, tiến độ giải ngân vốn xây dựng cơ bản; tập trung chỉ đạo khắc phục vấn đề chậm phân bổ, phân khai vốn đầu tư, thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng giao đất cho chủ đầu tư; tăng cường công tác kiểm tra, nhắc nhở chủ đầu tư; thực hiện nghiêm túc việc điều chuyển vốn đối với các dự án có tiến độ giải ngân thấp; hạn chế kết dư, chuyển nguồn, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đã bố trí.

Tổ chức triển khai thực hiện mạnh chính sách khuyến khích phát triển nông sản đạt tiêu chuẩn VietGap, nông sản hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao. Xây dựng phát triển các sản phẩm đặc sản chủ lực gắn liền với xây dựng thương hiệu và chuỗi giá trị. Tập trung chỉ đạo gieo trồng, chăm sóc vụ Hè Thu; điều tiết nguồn nước bảo đảm cung cấp đủ nước sinh hoạt và nước sản xuất; phòng ngừa và có phương án phòng chống mưa lũ cực đoan; phòng chống cháy rừng. Ngăn chặn các dịch bệnh đối với cây trồng, con nuôi, nhất là dịch tả lợn Châu Phi. Động viên và hỗ trợ thiết thực để các xã đã đăng ký về đích nông thôn mới theo đúng kế hoạch.

Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa thu hút nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế vào các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch; khai thác tiềm năng thế mạnh du lịch tỉnh, các loại hình dịch vụ phục vụ du khách; phát triển các điểm du lịch mới, có tiềm năng.

Triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp phát triển công nghiệp hỗ trợ; Chương trình hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp

Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 02/NQ-CP ngày

01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Nắm bắt, xử lý, tháo gỡ kịp thời, có hiệu quả những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp triển khai các dự án đầu tư cũng như đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Thực hiện hoàn thành công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước theo đúng lộ trình đối với các công ty lâm nghiệp. Tổ chức sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác gắn phê duyệt cơ chế tự chủ kinh phí hoạt động theo quy định của Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ. Tổ chức chỉ đạo rà soát, đánh giá, kiểm tra toàn diện hậu kiểm doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chế biến gỗ, gỗ dăm. Không cấp phép đầu tư thêm đối với đối với nhà máy chế biến gỗ dăm; xác định lại phạm vi quy hoạch ngành sản xuất, chế biến gỗ dăm theo hướng ưu tiên chế biến sâu, sản xuất hàng hóa gắn với vùng nguyên liệu thông qua liên kết sản xuất với nông dân và các tổ chức kinh tế tập thể.

Hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện, ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện tốt công quy hoạch, đô thị, quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Quy hoạch tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2030; triển khai nhân rộng các giải pháp về xây dựng văn minh đô thị, xây dựng đô thị thông minh; hoàn thành các nhiệm vụ quản lý quy hoạch được giao, trong đó tập trung: tổ chức Hội thảo Quy hoạch thị xã Cửa Việt trên cơ sở sát nhập thị trấn Cửa Việt và đô thị khu vực Bồ Bản; hoàn thành Quy hoạch chi tiết các khu chức năng đô thị dọc 2 bờ sông Hiếu; quy hoạch chung xây dựng thành phố Đông Hà; thẩm định, phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị giai đoạn 2.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật đầu tư công, đề cao trách nhiệm chủ đầu tư, nâng cao chất lượng quản lý đầu tư và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư xây dựng, không để phát sinh nợ đọng; hạn chế tình trạng thất thoát, lãng phí. Tiếp tục tổ chức xếp hạng, công khai năng lực hoạt động xây dựng của các nhà thầu; sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho các cá nhân.

Hoàn thành tốt công tác quản lý nhà, bất động sản và hạ tầng kỹ thuật đô thị, trong đó tập trung triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách về nhà ở trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất

thoát nước sạch cho toàn bộ hệ thống cấp nước tập trung khu vực đô thị tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025.

5. Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hoá, giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học công nghệ, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử sản văn hóa dân tộc. Rà soát, sắp xếp lại các bảo tàng, nhà trưng bày bảo đảm hợp lý, hiệu quả. Tổ chức tốt các giải thể thao trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng đề án "Lễ hội khát vọng hòa bình"; xác định rõ ngành, lĩnh vực, sản phẩm dịch vụ du lịch có thế mạnh để đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mủi nhọn của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và sắp xếp lại mạng lưới trường lớp theo Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh về quy hoạch phát triển giáo dục đào tạo Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Trung ương Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, chất lượng, đúng tiến độ việc xét tốt nghiệp, tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho năm học mới 2019-2020.

Chủ động phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện đồng bộ các biện pháp giảm quá tải bệnh viện, nâng cao dịch vụ y tế; quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh; tăng cường kiểm tra, thanh tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Quan tâm công tác giải quyết việc làm cho lao động miền núi, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án và giải pháp giảm nghèo; các hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa"; chế độ, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng. Đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ.

Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội; tổ chức đấu tranh bài trừ hoạt động tín dụng đen; tăng cường tuyên truyền, đấu tranh ngăn chặn tệ nạn ma túy, công tác đưa người về cai nghiện ma túy và phòng, chống mại dâm.

Tiếp tục thực hiện "Đề án Tái cơ cấu ngành Khoa học và Công nghệ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, góp phần phát triển kinh tế"; chính sách hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025.

6. Quản lý tài nguyên và môi trường, thích nghi biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai

Tập trung chỉ đạo việc thi hành Luật đất đai, Luật tài nguyên nước, Luật khoáng sản, Luật bảo vệ môi trường, Luật lâm nghiệp 2017, Luật Quy hoạch 2017, Chính sách thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa theo phân cấp tại Nghị định 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch đã ban hành thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Chỉ đạo đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng, đấu giá quyền sử dụng đất.

Tiếp tục chỉ đạo phối hợp tổng rà soát, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường; các hoạt động trái phép về khai thác cát, sỏi lòng sông, bãi bồi trên địa bàn. Tập trung triển khai thực hiện các dự án xử lý môi trường đã có kế hoạch vốn để xử lý các nhu cầu cấp bách của nhân dân. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thu hồi đất, thu hồi rừng để triển khai các dự án; đồng thời kiên quyết thu hồi các dự án đã giao đất cho nhà đầu tư nhưng không triển khai để kêu gọi các nhà đầu tư mới vào đầu tư. Kiểm tra thu hồi các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư về dự án xử lý môi trường nhưng yếu về năng lực để kéo dài giao lại đất sạch cho nhà đầu tư chiến lược. Tập trung tuyên truyền vận động trong chính quyền các cấp và nhân dân về trách nhiệm bảo vệ môi trường, xử lý để hạn chế rác thải ra môi trường. Tổ chức quan trắc, theo dõi và xử lý triệt để nước thải tại khu, cum công nghiệp trước khi thảy ra môi trường.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy, đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện nghiêm công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính tỉnh. Tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện tinh giản biên chế. Hoàn thành quy trình thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, bản, khu phố; cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; sớm đưa các đơn vị hành chính, sự nghiệp sau sắp xếp vào hoạt động bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, phát huy dân chủ cơ sở và sự thống nhất đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

Nâng cao đạo đức công vụ; tăng cường tính kỷ cương, kỷ luật, công khai, minh bạch trong thực thi pháp luật. Chú trọng công tác thanh tra, phòng chóng tham nhũng, chống lãng phí; đặc biệt trong lĩnh vực quản lý đầu tư công, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và quản lý tiền, tài sản công.

Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn liền với ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường tiếp nhận và giao trả trực tuyến thủ tục hành chính mức độ 3 và mực độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Ban hành chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Triển khai ứng dụng Sáng kiến dân chấm điểm vào đánh giá dịch vụ công cấp tỉnh.

8. Công tác đối ngoại, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tham mưu và công tác quản lý nhà nước về đối ngoại gắn với đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Tăng cường hoạt động ngoại giao nhân dân; công tác quản lý nhà nước về biên giới và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại. Tổ chức tốt hoạt động giao lưu các tỉnh biên giới khu vực miền Trung Việt-Lào.

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương 6 tháng cuối năm. Tiếp tục làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thực hành diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện; chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

Chủ động đẩy mạnh đấu tranh, trấn áp tội phạm. Làm tốt công tác bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh tuần tra kiểm soát, xử phạt vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội phối hợp giám sát, động viên nhân dân thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2019 có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- UBTVQH tỉnh;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
-TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND, ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị, tp;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

106

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Nguyễn Văn Hùng